

Số: 1678/KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 22 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án); UBND tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Mục đích:** Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và nội dung của Đề án phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Ninh Thuận.
- Yêu cầu:** Việc triển khai Kế hoạch phải đồng bộ, kịp thời và phù hợp với Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

II. MỤC TIÊU

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Ninh Thuận phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.
- Tập trung phát triển một số ngành ưu tiên (nông nghiệp, thông tin và truyền thông, xây dựng, giao thông vận tải, y tế, tài nguyên và môi trường), trong đó chú trọng một số lĩnh vực về nông nghiệp công nghệ cao; bảo quản và chế biến nông, lâm, thủy sản đối với các sản phẩm chủ lực, đặc thù của tỉnh; công nghệ xây dựng, giao thông, hạ tầng; công nghệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; dược phẩm, chẩn đoán và điều trị bệnh, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.
- Nâng cao năng lực công nghệ của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, phục vụ hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Ninh Thuận phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

- Thực hiện đồng bộ hệ thống cơ chế chính sách, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước hỗ trợ chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Ninh Thuận:

- Triển khai đồng bộ, kịp thời và phù hợp hệ thống cơ chế, chính sách của Trung ương, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong việc hỗ trợ chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Ninh Thuận, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh. Ưu tiên đối với việc chuyển giao ứng dụng công nghệ mới, sản phẩm mới, các sản phẩm, dịch vụ trong nước đạt tiêu chuẩn kỹ thuật so với nước ngoài trong các dự án đầu tư;

- Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp liên kết với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở giáo dục đại học đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng làm chủ, khai thác hiệu quả công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh; ưu tiên các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường.

2. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Ninh Thuận, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh:

- Rà soát, lồng ghép đầu tư mới, nâng cấp hạ tầng nghiên cứu và phát triển công nghệ của các tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN) phục vụ tổ chức, doanh nghiệp làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Ninh Thuận với các chương trình đầu tư phát triển, chương trình và đề án khác;

- Khuyến khích các doanh nghiệp, các Sở, ngành thành lập Quỹ phát triển KH&CN; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên đầu tư, sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của mình để nâng cao năng lực hấp thụ công nghệ, năng lực đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Hỗ trợ nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nghiên cứu, cán bộ kỹ thuật cho các doanh nghiệp, tổ chức KH&CN trên địa bàn tỉnh;

- Hỗ trợ bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nguồn nhân lực thuộc tổ chức trung gian của thị trường KH&CN đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp;

- Tăng cường liên kết giữa các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp với tổ chức, doanh nghiệp để phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực tiếp thu, làm chủ và khai thác hiệu quả công nghệ từ nước ngoài vào tỉnh Ninh Thuận.

4. Xác định, định hướng ưu tiên chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận trong các ngành, lĩnh vực theo từng giai đoạn, phù hợp với yêu cầu đổi mới, trình độ sản xuất và năng lực làm chủ, tự thiết kế, sáng tạo công nghệ trong nước nói chung và trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận nói riêng:

- Lĩnh vực cơ khí chế tạo (*phục vụ định hướng phát triển Ninh Thuận trở thành Trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước*);

- Lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao;

- Lĩnh vực bảo quản và chế biến nông, lâm, thủy sản;

- Lĩnh vực công nghệ xây dựng, giao thông, hạ tầng;

- Lĩnh vực công nghệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu;

- Lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

(Nội dung định hướng cụ thể ban hành tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

5. Triển khai hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp chuyên giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh:

- Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp tìm kiếm thông tin công nghệ, tư vấn, chuyên giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực làm chủ, phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận thông qua các các chương trình KH&CN cấp quốc gia cũng như cấp tỉnh;

- Hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp thực hiện dự án chuyên giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận thông qua các quỹ ngoài ngân sách nhà nước, quỹ phát triển KH&CN của Bộ, ngành hoặc của tỉnh;

- Huy động các nguồn vốn trong xã hội hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trên cơ sở kết hợp Nhà nước, doanh nghiệp, nhà khoa học để nâng cao năng lực công nghệ, ứng dụng công nghệ mới;

- Triển khai các chương trình, gói tín dụng với lãi suất hợp lý nhằm tạo điều kiện cho tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn đầu tư chuyên giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận.

6. Hợp tác quốc tế:

- Đẩy mạnh hoạt động tìm kiếm, mua bán và chuyên giao công nghệ cao, công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào Ninh Thuận bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh nhằm nâng cao năng lực cho các tổ chức, doanh nghiệp; tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp chủ động hợp tác và tiếp nhận chuyên giao công nghệ từ nước ngoài để sản xuất sản phẩm có lợi thế cạnh tranh;

- Tăng cường hợp tác quốc tế với các tổ chức, cá nhân và người Việt Nam ở nước ngoài trong hoạt động nghiên cứu và phát triển, chuyên giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, chú trọng hợp tác với các nước có nền công nghiệp phát triển.

7. Công tác thông tin, tuyên truyền:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của hoạt động đổi mới công nghệ, bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ; phổ biến, nhân rộng các điển hình đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, các chợ công nghệ và thiết bị, triển lãm KH&CN, hoạt động xúc tiến thương mại, hoạt động xúc tiến đầu tư và các hội nghị, hội thảo liên quan trên địa bàn tỉnh;

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về sản phẩm, dịch vụ mới và tôn vinh các doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh có thành tích trong hoạt động chuyên giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được bảo đảm từ: Ngân sách nhà nước, vốn tự đầu tư của tổ chức, doanh nghiệp, vốn vay từ các tổ chức tín dụng và nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; trong đó, nguồn

vốn chủ yếu do các tổ chức, doanh nghiệp bảo đảm hoặc đầu tư theo hình thức đối tác công - tư.

2. Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước, việc lập dự toán ngân sách hằng năm được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và được bố trí vào dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan được giao chủ trì nhiệm vụ.

3. Các nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh, Quỹ đổi mới công nghệ tỉnh (*sau khi UBND tỉnh xem xét quyết định thành lập*) để hỗ trợ cho vay, bảo lãnh vốn vay đối với hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh được thực hiện theo quy định, điều lệ hoạt động của các tổ chức tín dụng, các Quỹ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Làm cơ quan đầu mối chủ trì, cùng với các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đạt kết quả; hướng dẫn, kiểm tra tình hình thực hiện; định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai Kế hoạch; đề xuất sửa đổi, bổ sung Kế hoạch triển khai các nội dung thực hiện trên cơ sở ý kiến thống nhất bằng văn bản với các cơ quan có liên quan khi cần thiết;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo UBND tỉnh việc cập nhật, bổ sung, sửa đổi định hướng ưu tiên chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận trong các ngành, lĩnh vực theo từng giai đoạn (*ban hành tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này*), phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và khả năng làm chủ công nghệ trong nước;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, dự toán ngân sách nhà nước hàng năm chỉ cho các nhiệm vụ KH&CN về tìm kiếm thông tin công nghệ, bí quyết công nghệ, chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh thuộc các chương trình KH&CN cấp quốc gia cũng như cấp tỉnh, gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét quyết định về việc cân đối, bố trí kinh phí theo khả năng nguồn ngân sách địa phương, phù hợp cho các nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên thực hiện rà soát, cập nhật và triển khai các cơ chế chính sách hỗ trợ thúc đẩy chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường KH&CN, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cấp, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu công nghệ, công nghệ cao, chuyển giao công nghệ thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các tổ chức KH&CN; triển khai các chính sách ưu tiên sử dụng các sản phẩm

sản xuất trong nước nói chung và trong tỉnh nói riêng đạt tiêu chuẩn kỹ thuật so với sản phẩm của nước ngoài trong các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc rà soát, cập nhật, triển khai các cơ chế, chính sách thu hút các công nghệ cao, công nghệ tiên tiến từ nước ngoài, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh thông qua các hoạt động đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI) vào tỉnh Ninh Thuận.

3. Sở Tài chính:

- Thẩm định dự toán kinh phí do Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng, tham mưu, trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí theo khả năng nguồn ngân sách địa phương, phù hợp cho các nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch;

- Chủ động rà soát, cập nhật, triển khai các chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng cho hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Ninh Thuận:

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh triển khai các chương trình, gói tín dụng với lãi suất hợp lý nhằm tạo điều kiện cho tổ chức, doanh nghiệp đầu tư chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, tiếp cận vốn, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất bổ sung danh mục định hướng ưu tiên chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận theo định hướng của Đề án nói chung và của Kế hoạch nói riêng trong các ngành, lĩnh vực theo từng giai đoạn, phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và khả năng làm chủ, sáng tạo công nghệ trong nước; gửi danh mục đề xuất về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét và ban hành;

- Thu thập, xử lý, cung cấp thông tin về công nghệ và thiết bị, thông tin về chuyển giao công nghệ của các ngành, lĩnh vực ưu tiên cho cơ sở dữ liệu về công nghệ, chuyển giao công nghệ thuộc Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN;

- Thực hiện công tác thống kê hoạt động chuyển giao công nghệ, đổi mới công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện một số nội dung sau:

- Triển khai thực hiện các cơ chế khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp liên kết với các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Ninh Thuận;

- Xây dựng kế hoạch đổi mới công tác đào tạo trong cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp theo hướng phát triển nguồn nhân lực cho các ngành, lĩnh vực ưu tiên, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Ninh Thuận.

7. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc triển khai các cơ chế, chính sách nhằm thu hút các dự án sử dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến từ nước ngoài thông qua các hoạt động đầu tư trực tiếp vào các Khu, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.


V. CÔNG TÁC BÁO CÁO:

Các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; gửi báo cáo đánh giá kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận: 

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục IV;
- VPUB: LĐ, Khối NCTH;
- Lưu: VT. QMT

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Trần Quốc Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

ĐỊNH HƯỚNG ƯU TIÊN CHUYỂN GIAO, LÀM CHỦ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TỪ NƯỚC NGOÀI VÀO NINH THUẬN TRONG CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Kế hoạch số 1678/KH-UBND ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh)

1. Các công nghệ trong nước chưa làm chủ được thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật về công nghệ cao và Danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao ban hành kèm theo Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

2. Các công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam chưa làm chủ được thuộc chương trình, đề án trọng điểm quốc gia (*sản phẩm quốc gia, cơ khí trọng điểm, sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển, quốc phòng an ninh, bảo vệ môi trường chống biến đổi khí hậu,...*) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Một số định hướng ưu tiên chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Ninh Thuận:

a) Lĩnh vực cơ khí chế tạo: Công nghệ thiết kế, chế tạo chi tiết, linh kiện cho ngành công nghiệp hỗ trợ thuộc lĩnh vực năng lượng tái tạo.

b) Lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao:

- Công nghệ chọn tạo, nhân giống cây trồng, giống vật nuôi và giống thủy sản: Công nghệ sử dụng ưu thế lai, công nghệ đột biến thực nghiệm và công nghệ sinh học; công nghệ sinh sản, đặc biệt là công nghệ tế bào động vật trong đông lạnh tinh, phôi và cấy chuyển hợp tử, phân biệt giới tính, thụ tinh ống nghiệm, tập trung vào bò sữa, bò thịt; áp dụng phương pháp truyền thống kết hợp với công nghệ sinh học trong chọn tạo và nhân nhanh các giống vật nuôi mới, giống loài thủy sản sạch bệnh;

- Công nghệ trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản: Công nghệ tổng hợp và tự động hóa quá trình trồng trọt và thu hoạch các loại cây trồng trong nhà lưới, nhà kính (*giá thể, công nghệ thủy canh, tưới nước tiết kiệm, điều tiết tự động dinh dưỡng, ánh sáng, chăm sóc, thu hoạch*); công nghệ thâm canh và quản lý cây trồng tổng hợp (ICM); công nghệ sản xuất cây trồng an toàn theo VietGAP; công nghệ tổng hợp và tự động hóa quá trình chăn nuôi quy mô công nghiệp (*có sử dụng hệ thống chuồng kín, hệ thống điều hòa nhiệt độ, độ ẩm phù hợp, hệ thống phân phối và định lượng thức ăn tại chuồng*); các công nghệ, mô hình nuôi thủy sản tập trung tiên tiến theo tiêu chuẩn mới (GAP, BMP, CoC) một số loài thủy sản chủ lực; công nghệ sản xuất thức ăn, thuốc thú y thủy sản, các loại vacxin phòng trị bệnh thủy sản; các chế phẩm sinh học xử lý môi trường.

c) Lĩnh vực bảo quản và chế biến nông, lâm, thủy sản:

Công nghệ chiếu xạ, công nghệ sấy lạnh, sấy nhanh trong bảo quản nông sản; công nghệ bao gói khí quyển kiểm soát; công nghệ bảo quản lạnh nhanh kết hợp với chất hấp thụ etylen để bảo quản rau, hoa, quả tươi; công nghệ tạo màng trong bảo quản rau, quả, thịt, trứng; công nghệ lên men, công nghệ chế biến sâu, công nghệ sinh học và vi sinh sản xuất chế phẩm sinh học và các chất màu, chất phụ gia thiên nhiên trong bảo quản và chế biến nông sản; công nghệ thông tin, công nghệ tự động hóa trong chế biến gỗ; công nghệ biến tính gỗ; công nghệ sấy sinh thái, công nghệ ngâm, tẩm để bảo quản gỗ; công nghệ sinh học sản xuất chế phẩm bảo quản, chế phẩm chống mối, một thế hệ mới; công nghệ sản xuất các màng phủ thân thiện với môi trường; công nghệ bảo quản dài ngày sản phẩm thủy sản trên tàu khai thác xa bờ; công nghệ sinh học sản xuất các chất phụ gia trong chế biến thủy sản, công nghệ chế biến chuyên sâu các sản phẩm thủy sản có giá trị; thiết kế, chế tạo dây chuyền thiết bị đồng bộ bảo quản, chế biến quy mô nhỏ và vừa phù hợp với quy mô vùng nguyên liệu, từng bước tăng dần tỷ trọng thiết bị sản xuất trong nước trong dây chuyền sản xuất.

d) Lĩnh vực công nghệ xây dựng, giao thông, hạ tầng:

Công nghệ xây dựng, các công trình công nghiệp đặc biệt, công trình ngầm, công trình biển; phát triển các loại vật liệu thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng, vật liệu tái chế và vật liệu có sử dụng công nghệ nano.

đ) Lĩnh vực công nghệ môi trường, chống biến đổi khí hậu: Công nghệ thiết kế, chế tạo thiết bị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, công nghệ tái chế, tái sử dụng rác thải đô thị, công nghệ xử lý rác thải công nghiệp.

g) Lĩnh vực an ninh, quốc phòng: Các công nghệ phục vụ quốc phòng, an ninh và công nghệ lưỡng dụng đồng thời cho quốc phòng, an ninh và dân dụng theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an./.

